

Số: 168 /TB-VPCP

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2013



## THÔNG BÁO

### Kết luận của Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Lai Châu

Ngày 06 và 07 tháng 4 năm 2013, Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Thiện Nhân đã thăm và làm việc tại tỉnh Lai Châu. Cùng đi với Phó Thủ tướng có đại diện lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hoá - Thể thao và Du lịch, Giao thông vận tải, Ủy ban Dân tộc và Văn phòng Chính phủ. Phó Thủ tướng đã đến thăm một số cơ sở: Đồn biên phòng Đào San, huyện Phong Thổ; Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Trường Trung cấp nghề, Trường phổ thông dân tộc nội trú, Trường mầm non; một doanh nghiệp và một hộ gia đình làm kinh tế giỏi. Tại buổi làm việc, sau khi nghe Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu báo cáo tình hình kinh tế - xã hội của Tỉnh sau hơn 9 năm thành lập lại; tình hình kinh tế - xã hội quý I năm 2013; nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2013 và một số kiến nghị, đề xuất của Tỉnh; ý kiến của lãnh đạo các Bộ, cơ quan, Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân kết luận như sau:

#### I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Thay mặt Chính phủ, Phó Thủ tướng biểu dương và chúc mừng những kết quả đã đạt được của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Lai Châu. Trong điều kiện còn rất nhiều khó khăn, thách thức, song Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Lai Châu đã đoàn kết, tranh thủ thời cơ, phát huy tiềm năng, lợi thế, nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn; sau hơn 9 năm chia tách, thành lập, kinh tế - xã hội Lai Châu đã có bước phát triển tương đối toàn diện: Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân đạt 13%/năm; GDP bình quân đầu người năm 2012 đạt 12,1 triệu đồng, tăng hơn 4 lần so với năm 2004; thu ngân sách trên địa bàn năm 2012 đạt gần 500 tỷ đồng, tăng gần 13 lần so với năm 2004; tổng sản lượng lương thực có hạt năm 2012 đạt trên 177 nghìn tấn, tăng hơn 68 nghìn tấn so với năm 2004; cây công nghiệp phát triển khá, đến nay toàn tỉnh đã trồng được gần 10.000 ha cây cao su, trên 3.000 ha chè; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được quan tâm đầu tư xây dựng; tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh, năm 2012 còn 31,82%; các lĩnh vực văn hoá, giáo dục, y tế, lao động việc làm tiếp tục được quan tâm và có nhiều tiến bộ: Tỷ lệ lao động qua đào tạo năm 2012 đạt 35%; cơ sở vật chất trường lớp được quan

tâm đầu tư, mở rộng; chất lượng giáo dục từng bước được nâng cao; mạng lưới y tế cơ sở được củng cố và tăng cường; thực hiện tốt các chính sách xã hội trên địa bàn; công tác phòng, chống tham nhũng, cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững, Lai Châu đã cơ bản ra khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn.

Tuy nhiên, Lai Châu còn rất nhiều khó khăn: Là tỉnh có tỷ lệ hộ nghèo cao; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thấp kém và chưa đồng bộ, giao thông đi lại khó khăn; tiềm lực, trình độ phát triển kinh tế - xã hội, thu nhập bình quân đầu người ở mức thấp; chất lượng nguồn nhân lực còn nhiều hạn chế. Tỷ lệ huy động học sinh đến trường và duy trì sỹ số chưa ổn định, số lượng học sinh các bậc học phát triển không đều, chất lượng giáo dục còn hạn chế; số trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia tỷ lệ còn thấp; cơ sở vật chất trường lớp, trang, thiết bị dạy học còn thiếu và chưa đồng bộ. Hệ thống y tế của tỉnh còn thiếu cán bộ có trình độ chuyên khoa sâu, cơ sở vật chất xuống cấp, trang thiết bị thiếu, không đồng bộ. Tỷ lệ số xã đạt chuẩn quốc gia về y tế đạt thấp. An ninh nông thôn còn tiềm ẩn những yếu tố gây mất ổn định, tệ nạn buôn bán, vận chuyển, nghiện hút ma túy thời gian gần đây có diễn biến phức tạp.

## **II. NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI**

Về cơ bản, nhất trí với các nhiệm vụ, giải pháp của Tỉnh đã đề ra; để phấn đấu phát triển nhanh hơn, trong thời gian tới, Tỉnh cần quan tâm thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tỉnh cần làm rõ mô hình phát triển kinh tế - xã hội của Lai Châu dựa trên vị trí địa chính trị quan trọng và phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; cần xây dựng lộ trình hợp lý cho quá trình chuyển từ kinh tế tự cấp, tự túc sang kinh tế thị trường. Tỉnh phải sử dụng một cách tối ưu các nguồn lực hỗ trợ của Trung ương vào việc hình thành và phát triển nền kinh tế thị trường. Việc xác định các sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi chủ lực phải gắn liền với nhu cầu của thị trường. Phát triển kinh tế thị trường góp phần tăng thu ngân sách nhà nước, tăng cường tính tự chủ của địa phương và giảm dần sự hỗ trợ của Trung ương. Để làm được điều này, ngoài sự hỗ trợ của Trung ương, Tỉnh cần đẩy mạnh thu hút đầu tư của doanh nghiệp và phát huy hiệu quả hình thức hợp tác công - tư; thu hút đầu tư khoa học - công nghệ từ các cơ quan nghiên cứu, các nhà khoa học; hỗ trợ đào tạo nghề, tăng cường đầu tư trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa.

Lai Châu cần đi lên bằng lợi thế về đất đai và lao động có đào tạo, kết hợp với vốn và khoa học - công nghệ. Các cơ quan Nhà nước phải hỗ trợ tích cực và tạo điều kiện cho mô hình phát triển này, giúp dân thoát nghèo và cao hơn là giúp họ phát triển kinh tế thị trường.

2. Cần thực hiện tốt chương trình tái định cư cho người dân trong Tỉnh; rà soát kỹ quy hoạch phát triển thủy điện nhỏ, bảo đảm phát triển hợp lý. Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giúp Tỉnh xây dựng dự án cung cấp nước từ đầu nguồn về các khu dân cư với khoảng cách phù hợp, chi phí hợp lý, ít phải bảo dưỡng, người dân tự vận hành và quản lý.

Tỉnh cần phải xây dựng Chương trình hỗ trợ quản lý các xã có đông đồng bào các tôn giáo khác nhau, bảo đảm đoàn kết, thống nhất xây dựng và phát triển kinh tế xã hội của địa phương ổn định an ninh chính trị và an toàn xã hội.

3. Một số gợi ý cụ thể để Tỉnh nghiên cứu, vận dụng:

a) Làm tốt công tác quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm; xây dựng kế hoạch chi tiết cụ thể thực hiện các quy hoạch đó;

b) Đề tạo động lực cho phát triển của địa phương, cần phát huy sáng kiến của người dân và doanh nghiệp; phát huy dân chủ cơ sở gắn với phát huy tác dụng của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số ở mỗi thôn, bản, xã. Đối với các vùng nông thôn, miền núi, nông nghiệp phát triển một phần dựa trên mô hình hộ gia đình; cần xây dựng mô hình hộ sản xuất giỏi để phổ biến, nhân rộng trong toàn Tỉnh;

c) Sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước hiệu quả, tập trung cho những dự án quan trọng, theo thứ tự ưu tiên, tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

d) Đẩy mạnh xã hội hóa, thực hiện tốt hình thức hợp tác công - tư, nhất là lĩnh vực trồng cây công nghiệp. Khuyến khích doanh nghiệp tham gia đào tạo lao động tại chỗ, phục vụ phát triển các ngành kinh tế trên địa bàn như thủy điện, trồng cây công nghiệp;

đ) Phát huy tinh đoàn kết quân - dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng và chủ quyền quốc gia.

Tỉnh cần sớm tìm giải pháp giảm dần người mắc nghiện ma túy; có thể chọn một số xã có hệ thống chính trị vững mạnh làm điển hình, sau đó nhân rộng ra các xã khác;

e) Quan tâm gìn giữ, phát huy bản sắc, truyền thống lịch sử - văn hóa tốt đẹp của các dân tộc trong Tỉnh. Lựa chọn, xác định sản phẩm du lịch phù hợp đặc điểm địa phương để thu hút du khách.

### **III. VỀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH**

1. Về đầu tư xây dựng sân bay Lai Châu: Giao Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp các Bộ, cơ quan liên quan tiếp tục nghiên cứu về nhu cầu vận tải, khả năng cân đối nguồn lực đầu tư, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Bộ Giao thông vận tải đẩy nhanh tiến độ lập, phê duyệt dự án đầu tư đường nối tuyến cao tốc Hà Nội - Lào Cai đến thị xã Lai Châu - Cửa khẩu quốc gia Ma Lù Thàng và phối hợp với các Bộ, ngành tìm nguồn vốn để triển khai thực hiện.

3. Về bố trí vốn đầu tư mở đường đến trung tâm của 3 xã chưa có đường ô tô: Tỉnh chủ động bố trí ngân sách địa phương để thực hiện; trường hợp có khó khăn về nguồn vốn đầu tư, Tỉnh làm việc với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để ưu tiên bố trí trong kế hoạch hàng năm, từ năm 2014, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Tỉnh chủ động bố trí vốn trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và lồng ghép với các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện cứng hóa mặt đường giao thông nông thôn.

4. Về bố trí tiếp nguồn vốn thi công hệ thống đường ngang của dự án “3 cầu qua sông Đà và hệ thống đường ngang phía Tây sông Đà”: Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính xem xét, bố trí vốn hỗ trợ cho Tỉnh thực hiện từ năm 2014, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

5. Về bố trí nguồn lực để tỉnh xây dựng hạ tầng đô thị thị xã Lai Châu đạt tiêu chuẩn thành phố trực thuộc tỉnh vào năm 2014: Tỉnh làm rõ nội dung xin hỗ trợ đầu tư; làm việc với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính về mức và nguồn vốn đầu tư cần hỗ trợ phù hợp cho Tỉnh trong kế hoạch năm 2014, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

6. Đồng ý Tỉnh lập dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường Séo Lèng - Tân Uyên (tỉnh lộ 133). Về vốn cho dự án, Bộ Kế hoạch và Đầu tư sắp xếp một phần từ nguồn ODA, Tỉnh chủ động bố trí một phần từ ngân sách địa phương để thực hiện.

7. Về đề nghị đẩy nhanh tiến độ phê duyệt dự án cấp điện cho các thôn, bản chưa có điện trên địa bàn tỉnh Lai Châu: Bộ Công Thương khẩn trương thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 1042/VPCP-KTN ngày 01 tháng 02 năm 2013.

8. Bộ Công thương chỉ đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng đoạn đường dây 110kV từ thủy điện Nậm Na 3 đến thủy điện Nậm Na 2.

9. Về đề nghị bổ sung huyện Nậm Nhùn vào danh mục huyện nghèo theo Nghị quyết 30a của Chính phủ và bổ sung kế hoạch vốn năm 2013 để thực hiện các dự án cấp bách trên địa bàn Huyện: Tỉnh làm việc với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để được hướng dẫn thực hiện. Sau khi được Thủ tướng Chính phủ quyết định, Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Bộ Tài chính và

các Bộ, ngành liên quan đề xuất nguồn vốn, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định; trước mắt, tỉnh có thể kiến nghị Thủ tướng Chính phủ cho ứng trước vốn kế hoạch năm 2014 để Tỉnh thực hiện các hạng mục cấp thiết. Tỉnh bố trí thêm các nguồn vốn hợp pháp khác do Tỉnh quản lý để đầu tư cho huyện Nậm Nhùn.

10. Về đề nghị bố trí vốn xây dựng phòng ở bán trú cho học sinh và bổ sung vốn để Tỉnh tiếp tục triển khai chương trình kiên cố hoá trường lớp học, nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2008 - 2012: Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn Tỉnh thực hiện rà soát, tổng hợp danh mục các dự án cần bổ sung (bao gồm cả các dự án chưa hoàn thành của giai đoạn trước) để triển khai Đề án trong giai đoạn tiếp theo; trong đó ưu tiên hỗ trợ 100% vốn Trung ương cho Tỉnh.

11. Về đề nghị hỗ trợ vốn đầu tư xây dựng ký túc xá trường Cao đẳng Cộng đồng Lai Châu và đề nghị được thụ hưởng chính sách nhà ở sinh viên: Tỉnh chủ động cân đối các nguồn vốn của địa phương, lồng ghép với các chương trình, dự án khác, huy động nguồn xã hội hóa để thực hiện. Giao Bộ Xây dựng tổng hợp nhu cầu vốn và phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất hỗ trợ cho Tỉnh một phần vốn từ nguồn ngân sách trung ương.

12. Về đầu tư xây dựng trường Trung học phổ thông chuyên Lê Quý Đôn: Tỉnh rà soát lại nội dung đầu tư, cơ cấu nguồn vốn, khả năng nguồn vốn địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác, phân kỳ đầu tư theo khả năng và nhu cầu đào tạo để thực hiện. Giao Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tìm nguồn hỗ trợ cho Tỉnh một phần vốn thực hiện Dự án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

13. Về đề nghị hỗ trợ vốn đầu tư xây dựng các công trình Bảo tàng, Thư viện, Trung tâm thể thao của Tỉnh: Tỉnh bố trí từ các nguồn vốn đã được phân bổ theo quy định và từ ngân sách địa phương, huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện dự án. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ liên quan xem xét cụ thể, thống nhất với Tỉnh, đề xuất phương án và mức hỗ trợ phù hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

14. Về đề nghị Trung ương hỗ trợ vốn để hoàn thành đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp các bệnh viện tuyến tỉnh, bệnh viện đa khoa tuyến huyện và đầu tư xây dựng Bệnh viện đa khoa huyện Nậm Nhùn: Tỉnh lựa chọn các dự án cấp bách nhất để tập trung đầu tư từ số vốn đã được bố trí, ngoài ra, cần huy động thêm các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện.

15. Về đề nghị hỗ trợ vốn đầu tư xây dựng Trung tâm Ứng dụng - chuyển giao công nghệ và Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường: Tỉnh tổng hợp danh mục, thực hiện các thủ tục đầu tư theo quy định, đồng thời ưu tiên bố trí kinh phí khoa học - công nghệ của địa phương thực hiện dự án.

16. Về đề nghị tăng nguồn kinh phí hỗ trợ từ các Chương trình mục tiêu quốc gia về việc làm, Chương trình 30a để Tỉnh đẩy nhanh tiến độ xây dựng mạng lưới cơ sở dạy nghề cấp huyện: Tỉnh cần chủ động sắp xếp các Trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung tâm dạy nghề, Trung tâm tư vấn giới thiệu việc làm cấp huyện đảm bảo đúng quy định và hoạt động hiệu quả; rà soát nhu cầu và sắp xếp ưu tiên để phân bổ nguồn vốn cho các dự án này một cách hiệu quả, tránh dàn trải.

17. Về đề nghị sử dụng nguồn kinh phí kết dư Quỹ bảo hiểm y tế: Tỉnh thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 1860/VPCP-KTTH ngày 11 tháng 3 năm 2013.

18. Về đề nghị tăng cường nguồn lực để sắp xếp, ổn định dân cư 2 xã Tà Tổng, Mù Cả, huyện Mường Tè: Ủy ban nhân dân Tỉnh tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại các văn bản: Số 8537/VPCP-KTN ngày 30 tháng 11 năm 2011, số 57/TB-VPCP ngày 22 tháng 02 năm 2012 để hoàn chỉnh dự án, phê duyệt và tổ chức thực hiện theo quy định. Về nguồn vốn đầu tư dự án: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, bố trí cho Tỉnh thực hiện, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

19. Về nguồn lực thực hiện Đề án phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc Mảng, La Hủ, Cống trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2011 - 2020: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ liên quan tìm nguồn để tăng mức vốn bố trí cho Tỉnh trong dự toán hàng năm, đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án.

20. Về bố trí vốn để triển khai kịp thời các dự án sắp xếp, ổn định dân cư tập trung tại các xã, bản sát biên giới: Tỉnh tiếp thu ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, tại cuộc họp tham gia ý kiến đối với các dự án thuộc Quyết định số 570/QĐ-TTg ngày 17 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ thực hiện trên địa bàn Tỉnh để bổ sung hoàn chỉnh và phê duyệt dự án. Về nguồn vốn đầu tư dự án: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét hỗ trợ Tỉnh thực hiện, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

21. Về việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất trên địa bàn huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái để thực hiện công trình thủy lợi Nậm Mỏ, khu tái định cư Mường Kim - Tà Mung, huyện Than Uyên: Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trong tháng 4 năm 2013 tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ cho phép Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái quyết định chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án, như đề nghị của tỉnh Yên Bái tại Văn bản số 13/TTr-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2013 và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 1475/VPCP-KTN ngày 22 tháng 02 năm 2013, nhằm sớm ổn định đời sống và sản xuất của hộ dân tái định cư.

22. Về đề nghị bố trí nguồn lực đầu tư xây dựng một số công trình thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp theo mô hình cánh đồng tập trung của Tỉnh: Trước mắt, Tỉnh sắp xếp theo thứ tự ưu tiên thực hiện các dự án, sử dụng ngân sách địa phương để đầu tư dứt điểm từng công trình. Trường hợp có khó khăn về nguồn vốn, trên cơ sở đề nghị của Tỉnh, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ liên quan xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định hỗ trợ Tỉnh thực hiện từ kế hoạch năm 2014.

Văn phòng Chính phủ xin thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Công Thương, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Ủy ban Dân tộc;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Lai Châu;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, các Vụ: TH, KTTH, KTN, KGVX, NC;
- Lưu: VT, V.III (3b). N 38

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
PHÓ CHỦ NHIỆM**



**Nguyễn Khắc Định**